

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục 19 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung mức phí trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; thiết bị y tế; y tế dự phòng; y, dược cổ truyền thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Điều 2 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 2456/QĐ-BYT ngày 19/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung mức phí theo Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 557/TTr-SYT ngày 28/8/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 19 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung mức phí trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh; thiết bị y tế; y tế dự phòng; y, dược cổ truyền thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

a) Cập nhật, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở, tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đối với Danh mục, nội dung cụ thể của thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ. **Thời gian hoàn thành trong 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.**

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hồ sơ công bố quy trình giải quyết thủ tục hành chính; xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác (e-Form) đối với thủ tục hành chính nêu tại Điều 1 Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (nếu có). **Thời gian hoàn thành trong 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.**

c) Thực hiện cấu hình bắt buộc Danh mục thành phần hồ sơ phải số hóa và kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Tuyên Quang. **Thời gian hoàn thành trong 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.**

d) Sử dụng biểu mẫu điện tử tương tác (e-Form); số hóa, tái sử dụng thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Đảm bảo về kỹ thuật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chỉ đạo Viễn thông Tuyên Quang cử cán bộ kỹ thuật thường xuyên hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định này.

b) Kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những vướng mắc, hoặc đề xuất giải pháp khắc phục, nâng cao tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (nếu có).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và mức thu khoản phí của các thủ tục hành chính được thực hiện đến hết ngày 31/12/2024, các nội dung khác giữ nguyên và tiếp tục thực hiện theo Quyết định này. Kể từ ngày 01/01/2025 trở đi, mức thu khoản phí của các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này thực hiện theo Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Quyết định này thay thế 19 thủ tục hành chính đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại các Quyết định, cụ thể: 02 thủ tục hành chính lĩnh vực y tế dự phòng số thứ tự 95, 96, mục VI, Phần A, Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1403/QĐ-UBND ngày 15/9/2021; 03 thủ tục hành chính lĩnh vực thiết bị y tế số thứ tự 01, 03 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 và số thứ tự 01 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 9/8/2023; 11 thủ tục hành chính lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh số thứ tự 06, 07, 08 tại Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1247/QĐ-UBND ngày 30/10/2023; số thứ tự 20, 21, 23 Phần A tại Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 15/02/2024; số thứ tự 01, 02, 03, 07, 08 Phần A tại Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 431/QĐ-UBND ngày 25/4/2024; 03 thủ tục hành chính lĩnh vực y, dược cổ truyền số thứ tự 01, 02, 04 Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 11/6/2024.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở; Thủ trưởng Ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VPCP (Cục KSTTHC); (báo cáo)
- Bộ Y tế; (báo cáo)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4; (thực hiện)
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Viễn thông Tuyên Quang;
- Công thông tin điện tử tỉnh; (đăng tải)
- Phòng THVX-VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, THCBKSM.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Việt Phương

PHỤ LỤC
DANH MỤC 19 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỨC PHÍ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH TUYÊN QUANG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1023 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

S T T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí		Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
				Từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024	Từ ngày 01/01/2025 trở đi		Tại BP MC	DV BC CI
I	LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH (11 thủ tục)							
1	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (mã TTHC: 1.012289)	20 ngày ¹ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	1. Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (Quầy tiếp nhận và trả kết quả: Sở Y tế) 2. Trực tuyến: Cổng DVCQG (https://dichvu.cong.gov.vn), hoặc Cổng DVC tỉnh (https://dichvu.cong.tuyenquang.gov.vn)	Phí thẩm định: 301.000 đồng	Phí thẩm định: 430.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.	X	X

¹ Cắt giảm 33,3% thời gian giải quyết, từ 30 ngày còn 20 ngày.

S T T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí		Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
				Từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024	Từ ngày 01/01/2025 trở đi		Tại BP MC	DV BC CI
2	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (mã TTHC: 1.012292)	10 ngày ² kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (Quầy tiếp nhận và trả kết quả: Sở Y tế) 2. Trực tuyến: Cổng DVCQG (https://dichvu.cong.gov.vn), hoặc Cổng DVC tỉnh (https://dichvu.cong.tuyenquang.gov.vn)	Phí thẩm định: 301.000 đồng	Phí thẩm định: 430.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	x	x

² Cắt giảm 33,3% thời gian giải quyết, từ 15 ngày còn 10 ngày.

S T T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí		Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
				Từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024	Từ ngày 01/01/2025 trở đi		Tại BP MC	DV BC CI
3	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (mã TTHC: 1.012290)	07 ngày ³ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (Quầy tiếp nhận và trả kết quả: Sở Y tế) 2. Trực tuyến: Cổng DVCQG (https://dichvu.cong.gov.vn), hoặc Cổng DVC tỉnh (https://dichvu.cong.tuyenquang.gov.vn)	- Trường hợp (1) đề nghị cấp lại đối với giấy phép hành nghề bị mất hoặc hư hỏng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 131 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; Trường hợp (12) giấy phép hành nghề được cấp không đúng thẩm quyền quy định tại điểm d khoản 1 Điều 31 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Trường hợp (15) người hành nghề đã được cấp chứng chỉ hành nghề trước ngày 01/01/2024 khi bị mất hoặc hư hỏng: 105.000 đồng; - Các trường hợp còn lại: 301.000 đồng. (Không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề)	- Trường hợp (1) hồ sơ cấp lại đối với giấy phép hành nghề bị mất hoặc hư hỏng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 131 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; Trường hợp (12) giấy phép hành nghề được cấp không đúng thẩm quyền quy định tại điểm d khoản 1 Điều 31 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Trường hợp (15) người hành nghề đã được cấp chứng chỉ hành nghề trước ngày 01/01/2024 khi bị mất hoặc hư hỏng: 150.000 đồng; - Các trường hợp còn lại: 430.000 đồng. (Không thu phí trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp)	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	X	X

³ Cắt giảm 53,3% thời gian giải quyết, từ 15 ngày còn 07 ngày.

S T T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí		Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
				Từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024	Từ ngày 01/01/2025 trở đi		Tại BP MC	DV BC CI
4	Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh (mã TTHC: 1.012278)	55 ngày ⁴ kể từ khi nhận đủ hồ sơ	1. Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (Quầy tiếp nhận và trả kết quả: Sở Y tế) 2. Trực tuyến: Cổng DVCQG (https://dichvu.cong.gov.vn), hoặc Cổng DVC tỉnh (https://dichvu.cong.tuyenquang.gov.vn)	- Bệnh viện: 7.350.000 đồng - Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình: 3.990.000 đồng - Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 2.170.000 đồng - Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám liên chuyên khoa, Phòng khám bác sỹ y khoa, Phòng khám răng hàm mặt, Phòng khám dinh dưỡng, Phòng khám y sỹ đa khoa. Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng: 3.010.000 đồng; - Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 3.010.000 đồng	- Bệnh viện: 10.500.000 đồng - Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình: 5.700.000 đồng - Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 3.100.000 đồng - Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám liên chuyên khoa. Phòng khám bác sỹ y khoa, Phòng khám răng hàm mặt, Phòng khám dinh dưỡng, Phòng khám y sỹ đa khoa, Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng: 4.300.000 đồng - Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	X	X

⁴ Cắt giảm 21,4% thời gian giải quyết, từ 70 ngày còn 55 ngày.

S T T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí		Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
				Từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024	Từ ngày 01/01/2025 trở đi		Tại BP MC	DV BC CI
5	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh (mã TTHC: 1.012279)	14 ngày ⁵ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (Quầy tiếp nhận và trả kết quả: Sở Y tế)	Phí thẩm định: 1.050.000 đồng (Không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp)	Phí thẩm định: 1.500.000 đồng (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp)	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	X	X
6	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh (mã TTHC: 1.012280)	Trường hợp không phải thẩm định thực tế tại cơ sở: 14 ngày ⁶ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Trường hợp phải thẩm định thực tế tại cơ sở: 55 ngày ⁷ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	2. Trực tuyến: Công DVCQG (https://dichvu.cong.gov.vn), hoặc Công DVC tỉnh (https://dichvu.cong.tuyenquang.gov.vn)	- Trường hợp thay đổi thời gian làm việc hoặc thay đổi tên, địa chỉ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng không thay đổi địa điểm: 1.050.000 đồng - Trường hợp thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung, giảm bớt danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:	- Trường hợp thay đổi thời gian làm việc hoặc thay đổi tên, địa chỉ của cơ sở hám bệnh, chữa bệnh nhưng không thay đổi địa điểm: 1.500.000 đồng - Trường hợp thay đổi quy mô hoạt động, phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung, giảm bớt danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:		X	X

⁵ Cắt giảm 30% thời gian giải quyết, từ 20 ngày còn 14 ngày.

⁶ Cắt giảm 30% thời gian giải quyết, từ 20 ngày còn 14 ngày.

⁷ Cắt giảm 21,4% thời gian giải quyết, từ 70 ngày còn 55 ngày.

S T T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí		Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
				Từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024	Từ ngày 01/01/2025 trở đi		Tại BP MC	DV BC CI
				+ Bệnh viện, Phòng khám đa khoa, Nhà hộ sinh, Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình, Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám liên chuyên khoa, Phòng khám bác sỹ y khoa, Phòng khám răng hàm mặt, Phòng khám dinh dưỡng, Phòng khám y sỹ đa khoa, Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng: 3.010.000 đồng; + Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 2.170.000 đồng; - Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: Phí : 3.010.000 đồng	+ Bệnh viện, Phòng khám đa khoa, Nhà hộ sinh, Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình, Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám liên chuyên khoa, Phòng khám bác sỹ y khoa, Phòng khám răng hàm mặt, Phòng khám dinh dưỡng, Phòng khám y sỹ đa khoa, Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng: 4.300.000 đồng; + Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 3.100.000 đồng; + Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng.			

S T T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí		Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
				Từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024	Từ ngày 01/01/2025 trở đi		Tại BP MC	DV BC CI
7	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền (mã TTHC: 1.012271)	20 ngày ⁸ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (Quầy tiếp nhận và trả kết quả: Sở Y tế)	Phí: 301.000 đồng (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề đối với cấp mới, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh)	Phí: 430.000 đồng (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề đối với cấp mới, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh)	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	X	X
8	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền (mã TTHC: 1.012272)	10 ngày ⁹ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	2. Trực tuyến: Cổng DVCQG (https://dichvu.cong.gov.vn), hoặc Cổng DVC tỉnh (https://dichvu.cong.tuyenquang.gov.vn)	- Trường hợp (1) giấy phép hành nghề bị mất hoặc hư hỏng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 21 Nghị định số 96/2023/NĐ- CP; Trường hợp (8) giấy phép hành nghề được cấp không đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh: 105.000 đồng;	- Trường hợp (1) giấy phép hành nghề bị mất hoặc hư hỏng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 21 Nghị định số 96/2023/NĐ- CP; Trường hợp (8) giấy phép hành nghề được cấp không đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh: 150.000 đồng;		X	X

⁸ Cắt giảm 33,3% thời gian giải quyết, từ 30 ngày còn 20 ngày.

⁹ Cắt giảm 33,3% thời gian giải quyết, từ 15 ngày còn 10 ngày.

S T T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí		Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
				Từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024	Từ ngày 01/01/2025 trở đi		Tại BP MC	DV BC CI
				- Các trường hợp còn lại: 301.000 đồng (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề)	- Các trường hợp còn lại: 430.000 đồng (không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề)			
9	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (mã TTHC: 1.002464)	07 ngày làm việc ¹⁰ kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo dấu tiếp nhận công văn đến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ	1. Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (Quầy tiếp nhận và trả kết quả: Sở Y tế) 2. Trực tuyến: Công DVCQG (https://dichvu cong.gov.vn), hoặc Công DVC tỉnh (https://dichvu cong.tuyenquang. gov.vn)	Phí thẩm định: 700.000 đồng	Phí thẩm định: 1.000.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	x	x

¹⁰ Cắt giảm 30% thời gian giải quyết, từ 10 ngày làm việc còn 07 ngày làm việc.

S T T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí		Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
				Từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024	Từ ngày 01/01/2025 trở đi		Tại BP MC	DV BC CI
10	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng (mã TTHC: 1.000562)	2,5 ngày làm việc ¹¹ kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	1. Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (Quầy tiếp nhận và trả kết quả: Sở Y tế)	Phí thẩm định: 700.000 đồng	Phí thẩm định: 1.000.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	x	x
11	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo (mã TTHC: 1.000511)	07 ngày làm việc ¹² kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	2. Trực tuyến: Cổng DVCQG (https://dichvu.cong.gov.vn), hoặc Cổng DVC tỉnh (https://dichvu.cong.tuyenquang.gov.vn)	Phí thẩm định: 700.000 đồng	Phí thẩm định: 1.000.000 đồng		x	x

¹¹ Cắt giảm 50% thời gian giải quyết, từ 05 ngày làm việc còn 2,5 ngày làm việc.

¹² Cắt giảm 30% thời gian giải quyết, từ 10 ngày làm việc còn 07 ngày làm việc.

S T T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí		Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
				Từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024	Từ ngày 01/01/2025 trở đi		Tại BP MC	DV BC CI
II	LĨNH VỰC THIẾT BỊ Y TẾ (03 thủ tục)							
12	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D (mã TTHC: 1.003039)	06 giờ làm việc ¹³	1. Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang (Quầy tiếp nhận và trả kết quả: Sở Y tế) 2. Trực tuyến: Cổng DVCQG (https://dichvu.cong.gov.vn), hoặc Cổng DVC tỉnh (https://dichvu.cong.tuyenquang.gov.vn)	Phí thẩm định: 2.100.000 đồng	Phí thẩm định: 3.000.000 đồng	- Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2021/TT-BYT ngày 16/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	x	x
13	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A, B (mã TTHC: 1.003029)	06 giờ làm việc ¹⁴		- Phí thẩm định công bố trang thiết bị y tế loại A: 700.000 đồng - Phí thẩm định công bố trang thiết bị y tế loại B: 2.100.000 đồng	- Phí thẩm định công bố trang thiết bị y tế loại A: 1.000.000 đồng - Phí thẩm định công bố trang thiết bị y tế loại B: 3.000.000 đồng		x	x
14	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế (mã TTHC: 1.003006)	06 giờ làm việc ¹⁵		Phí thẩm định: 2.100.000 đồng	Phí thẩm định: 3.000.000 đồng		x	x

¹³ Cắt giảm 25% thời gian giải quyết (từ 08 giờ làm việc còn 6 giờ làm việc).

¹⁴ Cắt giảm 25% thời gian giải quyết (từ 08 giờ làm việc còn 6 giờ làm việc).

¹⁵ Cắt giảm 25% thời gian giải quyết (từ 08 giờ làm việc còn 6 giờ làm việc).

S T T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí		Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
				Từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024	Từ ngày 01/01/2025 trở đi		Tại BP MC	DV BC CI
III LĨNH VỰC Y TẾ DỰ PHÒNG (02 thủ tục)								
15	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm (mã TTHC: 1.002467)	Trong ngày tiếp nhận hồ sơ	1. Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (Quầy tiếp nhận và trả kết quả: Sở Y tế)	Phí: 210.000 đồng	Phí: 300.000 đồng	- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007; - Luật Đầu tư ngày 26/11/2014; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007; - Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014; - Luật Thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;	x	x
16	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (mã TTHC: 1.002944)	Trong ngày tiếp nhận hồ sơ	2. Trực tuyến: Cổng DVCQG (https://dichvu.cong.gov.vn), hoặc Cổng DVC tỉnh (https://dichvu.cong.tuyenquang.gov.vn)	Phí: 210.000 đồng	Phí: 300.000 đồng	- Luật số 28/2018/QH14 ngày 15/6/2018 của Quốc hội; - Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	x	x

S T T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí		Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
				Từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024	Từ ngày 01/01/2025 trở đi		Tại BP MC	DV BC CI
IV	LĨNH VỰC Y, DƯỢC CỔ TRUYỀN (03 thủ tục)							
17	Cấp giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền (mã TTHC: 1.012418)	14 ngày làm việc ¹⁶ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1. Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (Quầy tiếp nhận và trả kết quả: Sở Y tế)	Phí: 1.750.000 đồng	Phí: 2.500.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023; - Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	X	X
18	Cấp giấy chứng nhận lượng y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 1, 2 và khoản 3 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT (mã TTHC: 1.012415)	25 ngày làm việc ¹⁷ kể từ ngày hồ sơ hợp lệ	2. Trực tuyến: Cổng DVCQG (https://dichvu cong.gov.vn), hoặc Cổng DVC tỉnh (https://dichvu cong.tuyenquang. gov.vn)	Phí: 1.750.000 đồng	Phí: 2.500.000 đồng		X	X
19	Cấp giấy chứng nhận lượng y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 4, 5 và khoản 6 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT (mã TTHC: 1.012416)	8,5 ngày làm việc ¹⁸ kể từ ngày hồ sơ hợp lệ		Phí: 1.750.000 đồng	Phí: 2.500.000 đồng		X	X

¹⁶ Cắt giảm 30% thời gian giải quyết, từ 20 ngày làm việc còn 14 ngày làm việc.

¹⁷ Cắt giảm 28,5% thời gian giải quyết, từ 35 ngày làm việc còn 25 ngày làm việc.

¹⁸ Cắt giảm 15% thời gian giải quyết, từ 10 ngày làm việc còn 8,5 ngày làm việc./.